

*Đà Lạt, ngày 01 tháng 8 năm 2022*

Số: 268/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 331/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 giữa nguyên đơn bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1981. Địa chỉ: số nhà 14 liền kề 3, Tổng cục 5, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội và bị đơn ông Hồ Ngọc Th, sinh năm 1979. Địa chỉ: tổ Thái Phát, Phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị Nh và ông Hồ Ngọc Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao con chung tên Hồ Ngọc Minh H, sinh ngày 30/10/2015 cho bà Hoàng Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung tên Hồ Ngọc Minh H, sinh ngày 05/7/2012 cho ông Hồ Ngọc Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo nguyện vọng của các con cho đến khi các con đủ tuổi thành niên theo quy định của pháp luật, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3- Về nợ chung: Hai bên cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về án phí: Bà Hoàng Thị Nh thỏa thuận nhận chịu 150.000<sup>d</sup> án phí Hôn nhân gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000<sup>d</sup> bà Nh đã nộp tạm ứng phí theo biên lai thu tiền số 0001839 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Hoàn trả bà Hoàng Thị Nh số tiền 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKS nhân dân TP.Đà Lạt;
- UBND Phường 12, thành phố Đà Lạt;
- Đường sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Chu Văn Bình**